

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/DS-ST

Ngày: 27/9/2021.

V/v tranh chấp nợ hui.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương.

2. Ông Đặng Thành Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Truyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp nợ hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo thông báo mở phiên tòa số 08/2021/TB-TA ngày 08/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Minh Q, sinh năm 1952 (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960 (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1978 (vắng mặt).

5/ Ông Trần Thanh L, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/3/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc G trình bày:

Vào ngày 15/4/2017 âm lịch nguyên đơn có mở dây hụi 500.000 đồng hụi tháng mỗi tháng khui vào ngày 15 hàng tháng, có 25 phần hụi, bị đơn tham gia 01 phần hụi, đã đóng được 14 lần hụi sống, đến lần thứ 15 bị đơn hốt hụi được 9.900.000 đồng đã giao đủ tiền hụi cho bị đơn. Đến 15/9/2017 âm lịch nguyên đơn có mở dây hụi 1.000.000 đồng hụi tháng mỗi tháng khui vào ngày 15 hàng tháng, có 25 phần hụi, bị đơn tham gia 01 phần hụi, đã đóng được 08 lần hụi sống, đến lần thứ 09 bị đơn hốt hụi được 17.300.000 đồng đã giao đủ tiền hụi cho bị đơn. Khi mãn hụi có tổng kết nợ hụi lại với bị đơn là 32.500.000 đồng, bị đơn có trả dần hiện nay còn lại 22.500.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi 22.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 22.500.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 22.500.000 đồng do bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là

tranh chấp nợ hui thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ hui 22.500.000 đồng. Việc mở dây hui của nguyên đơn không có đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, việc chốt nợ hui với bị đơn cũng không có biên nhận nợ hui. Nhưng vào ngày 06/9/2020 nguyên đơn có yêu cầu hòa giải tại ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, tại biên bản hòa giải bị đơn có thừa nhận nợ hui với nguyên đơn số tiền 22.500.000 đồng, bị đơn hứa mỗi tháng sẽ trả nợ hui cho nguyên đơn vào ngày 15 tây hàng tháng là 2.000.000 đồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh nơi cư trú của bị đơn, được biết bị đơn có mặt tại địa phương nhưng không nhận tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án, Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng bị đơn không đến Tòa án cho ý kiến về vụ việc. Tòa án đã tiến hành xác minh ban nhân dân ấp đồng thời cũng là tổ hòa giải tranh chấp tại địa phương ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo biên bản ngày 06/9/2020, các ông Trần Minh Q, sinh năm 1952 Bí thư chi bộ ấp, ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1978 trưởng ấp, ông Trần Thanh L, sinh năm 1952 trưởng ban công tác mặt trận ấp, ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960, ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 đều khai thống nhất tại phiên hòa giải ngày 06/9/2020 có bị đơn Nguyễn Thị H tham gia hòa giải tại ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, bị đơn Nguyễn Thị H thừa nhận thiếu nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc G số tiền 22.500.000 đồng và Nguyễn Thị H có ký tên vào biên bản hòa giải ngày 06/9/2020. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
Điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn Nguyễn Thị H phải trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc G số tiền nợ hui 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 1.125.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 562.500 đồng (năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai số 0007823 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

4/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân